

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai Quyết toán ngân sách xã năm 2025
của xã Tam Anh

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TAM ANH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ thông tư 26/2026/TT-BTC ngày 25/03/2026 Bộ Tài Chính về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1009/QĐ-UBND ngày 16/08/2025 của UBND Thành Phố Đà Nẵng về việc giao dự toán thu ngân sách trên địa bàn cấp xã; thu chi ngân sách cấp xã năm 2025 của thành phố Đà Nẵng sau khi sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 12/05/2026 của HĐND xã Tam Anh về việc thống nhất phê chuẩn thống nhất Quyết toán ngân sách năm 2025 xã Tam Anh;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế xã Tam Anh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu Quyết toán ngân sách xã Tam Anh năm 2025, với những nội dung cụ thể như sau:

I. Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn: 19.585.772.926 đồng, cụ thể:

- | | |
|---|--------------------|
| 1. Thu từ khu vực DNNN do TW quản lý: | 7.498.000 đồng |
| 2. Thu từ khu vực DNNN do địa phương quản lý: | 193.376.656 đồng |
| 3. Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh: | 5.189.763.284 đồng |
| 4. Thuế thu nhập cá nhân: | 1.434.568.501 đồng |
| 5. Lệ phí trước bạ: | 3.810.928.611 đồng |
| 6. Phí, lệ phí: | 341.236.099 đồng |
| 7. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: | 73.981.545 đồng |
| 8. Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước: | 14.895.108 đồng |
| 9. Tiền sử dụng đất: | 7.730.887.800 đồng |
| 10. Thu khác ngân sách: | 779.040.322 đồng |
| 11. Các khoản huy động theo quy định của pháp luật: | 9.597.000 đồng |

II. Thu ngân sách xã:	214.755.623.211 đồng.
1. Thu ngân sách được hưởng theo phân cấp:	929.266.886 đồng
2. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên:	196.502.006.056 đồng
2.1. Thu bổ sung cân đối ngân sách:	18.835.272.000 đồng
2.2. Thu bổ sung có mục tiêu:	177.666.734.056 đồng
3. Thu kết dư:	0 đồng
4. Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang:	17.324.350.269 đồng

III. Tổng chi ngân sách nhà nước năm 2025: 214.755.623.211 đồng, cụ thể:

1. Chi đầu tư phát triển:	28.365.878.035 đồng.
2. Chi thường xuyên (bao gồm bổ sung mục tiêu):	154.696.543.879 đồng.
2.1. Chi quốc phòng:	1.153.517.200 đồng.
2.2. Chi an ninh và trật tự, an toàn xã hội:	1.776.036.400 đồng.
2.3. Chi giáo dục, đào tạo và dạy nghề:	64.325.297.264 đồng.
2.4. Chi y tế, dân số và gia đình:	1.259.727.909 đồng.
2.5. Chi văn hoá thông tin:	1.779.640.576 đồng.
2.6. Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn:	220.471.305 đồng.
2.7. Chi thể dục thể thao:	186.537.690 đồng.
2.8. Chi bảo vệ môi trường:	2.224.384.782 đồng.
2.9. Chi các hoạt động kinh tế:	12.730.419.135 đồng.
2.10. Chi QLNN, Đảng, đoàn thể:	51.791.168.385 đồng.
11. Chi đảm bảo xã hội:	16.884.199.653 đồng.
2.12. Các khoản chi khác:	365.143.580 đồng.
3. Nộp trả ngân sách:	2.053.380.442 đồng.
4. Chi chuyển nguồn ngân sách năm 2025:	29.639.820.855 đồng.
IV. Kết dư ngân sách:	0 đồng

(Số liệu chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Chánh Văn phòng HĐND và UBND và Trưởng phòng Kinh tế xã và Thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Công thông tin điện tử xã;
- Trung tâm Cung ứng DV sự nghiệp công (Truyền thanh xã);
- Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Trường